TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN** Số: 157/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - K do - Hạnh phúc** *Quỳnh Lưu, ngày 18 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 213/2023/TLST- HNGĐ, ngày 07 tháng 7 năm 2023, về việc: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Xóm G, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An

- *Bị đơn:* Anh Lê Văn K, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Xóm G, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự K nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự K nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn K nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự K nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao 03 con chung là Lê Thị Huyền B, sinh ngày 06/8/2014; Lê Minh D, sinh ngày 07/3/2016 và Lê Minh A, sinh ngày 26/02/2020 cho anh K trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 03 chung số tiền 3.000.000đồng/tháng (Ba triệu đồng) (mỗi con 1.000.000đồng/tháng/con) kể từ tháng 8/2023 đến khi các con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Chị Nguyễn Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn K đều thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn K thỏa thuận chị H chịu cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và chị H phải chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000337 ngày 07/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, K nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS h.Quỳnh Lưu;
- UBND xã T (ĐKKH năm 2013);
- Lưu hồ sơ – VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh